

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 10 năm 2024

Số: /CTK-TH  
V/v tuyên truyền Nghị định  
Số 13/2023/NĐ-CP về bảo vệ  
dữ liệu cá nhân

Kính gửi: Các đơn vị thuộc Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh

Ngày 17 tháng 4 năm 2023, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 13/2023/NĐ-CP về bảo vệ dữ liệu cá nhân (sau đây gọi tắt là Nghị định số 13/2023/NĐ-CP). Trong đó, Nghị định đã quy định các vấn đề liên quan đến bảo vệ dữ liệu cá nhân của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; xác lập quyền, nghĩa vụ của chủ thể dữ liệu; quy định, quy trình, cách thức áp dụng các biện pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân; xác định cơ quan chuyên trách bảo vệ dữ liệu cá nhân; công thông tin quốc gia về bảo vệ dữ liệu cá nhân; lực lượng bảo vệ dữ liệu cá nhân; thủ tục hành chính về bảo vệ dữ liệu cá nhân. Để thực hiện hiệu quả Nghị định số 13/2023/NĐ-CP, đồng thời nhằm hạn chế tình trạng chuyển giao trái phép, mua bán dữ liệu cá nhân trên địa bàn Thành phố; căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao.

Cục Thống kê thành phố Hồ Chí Minh thông báo đến toàn thể công chức và người lao động về quyền và nghĩa vụ, xác định trách nhiệm cần thực hiện đảm bảo đúng quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân. Trích một số điều cụ thể của Nghị định số 13/2023/NĐ-CP như sau:

### Trích lược một số điều của Nghị định số 13/2023/NĐ-CP

Nghị định số 13/2023/NĐ-CP có 04 chương, 44 điều và 01 phụ lục. Cụ thể:

Chương I. Những quy định chung (Điều 1- Điều 08);

Chương II. Hoạt động dữ liệu cá nhân (Điều 09 - Điều 31);

Trong đó, nội dung quyền và nghĩa vụ của chủ thể dữ liệu được quy định tại:

#### **Điều 9. Quyền của chủ thể dữ liệu**

##### 1. Quyền được biết

Chủ thể dữ liệu được biết về hoạt động xử lý dữ liệu cá nhân của mình, trừ trường hợp luật có quy định khác.

##### 2. Quyền đồng ý

Chủ thể dữ liệu được đồng ý hoặc không đồng ý cho phép xử lý dữ liệu cá nhân của mình, trừ trường hợp quy định tại Điều 17 Nghị định này.

### 3. Quyền truy cập

Chủ thể dữ liệu được truy cập để xem, chỉnh sửa hoặc yêu cầu chỉnh sửa dữ liệu cá nhân của mình, trừ trường hợp luật có quy định khác.

### 4. Quyền rút lại sự đồng ý

Chủ thể dữ liệu được quyền rút lại sự đồng ý của mình, trừ trường hợp luật có quy định khác.

### 5. Quyền xóa dữ liệu

Chủ thể dữ liệu được xóa hoặc yêu cầu xóa dữ liệu cá nhân của mình, trừ trường hợp luật có quy định khác.

### 6. Quyền hạn chế xử lý dữ liệu

a) Chủ thể dữ liệu được yêu cầu hạn chế xử lý dữ liệu cá nhân của mình, trừ trường hợp luật có quy định khác;

b) Việc hạn chế xử lý dữ liệu được thực hiện trong 72 giờ sau khi có yêu cầu của chủ thể dữ liệu, với toàn bộ dữ liệu cá nhân mà chủ thể dữ liệu yêu cầu hạn chế, trừ trường hợp luật có quy định khác.

### 7. Quyền cung cấp dữ liệu

Chủ thể dữ liệu được yêu cầu Bên Kiểm soát dữ liệu cá nhân, Bên Kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân cung cấp cho bản thân dữ liệu cá nhân của mình, trừ trường hợp luật có quy định khác.

### 8. Quyền phản đối xử lý dữ liệu

a) Chủ thể dữ liệu được phản đối Bên Kiểm soát dữ liệu cá nhân, Bên Kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân xử lý dữ liệu cá nhân của mình nhằm ngăn chặn hoặc hạn chế tiết lộ dữ liệu cá nhân hoặc sử dụng cho mục đích quảng cáo, tiếp thị, trừ trường hợp luật có quy định khác;

b) Bên Kiểm soát dữ liệu cá nhân, Bên Kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân thực hiện yêu cầu của chủ thể dữ liệu trong 72 giờ sau khi nhận được yêu cầu, trừ trường hợp luật có quy định khác.

### 9. Quyền khiếu nại, tố cáo, khởi kiện

Chủ thể dữ liệu có quyền khiếu nại, tố cáo hoặc khởi kiện theo quy định của pháp luật.

### 10. Quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại

Chủ thể dữ liệu có quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật khi xảy ra vi phạm quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân của mình, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc luật có quy định khác.

#### 11. Quyền tự bảo vệ

Chủ thể dữ liệu có quyền tự bảo vệ theo quy định của Bộ luật Dân sự, luật khác có liên quan và Nghị định này, hoặc yêu cầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền thực hiện các phương thức bảo vệ quyền dân sự theo quy định tại Điều 11 Bộ luật Dân sự.

#### **Điều 10. Nghĩa vụ của chủ thể dữ liệu**

1. Tự bảo vệ dữ liệu cá nhân của mình; yêu cầu các tổ chức, cá nhân khác có liên quan bảo vệ dữ liệu cá nhân của mình.

2. Tôn trọng, bảo vệ dữ liệu cá nhân của người khác.

3. Cung cấp đầy đủ, chính xác dữ liệu cá nhân khi đồng ý cho phép xử lý dữ liệu cá nhân.

4. Tham gia tuyên truyền, phổ biến kỹ năng bảo vệ dữ liệu cá nhân.

5. Thực hiện quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân và tham gia phòng, chống các hành vi vi phạm quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Chương III. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân (Điều 32 - Điều 42);

Chương IV. Điều khoản thi hành (Điều 43 - Điều 44).

Toàn bộ nội dung của Nghị định số 13/2023/NĐ-CP và tài liệu hỏi - đáp Nghị định số 13/2023/NĐ-CP được đăng tải tại Website (<http://www.thongkehochiminh.gso.gov.vn>).

Đề nghị Thủ trưởng các đơn vị triển khai nội dung trên đến công chức và người lao động toàn ngành.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục;
- Lưu: VT, TH.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Trần Phước Tường**